

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101101	Bùi Nguyên Tuấn	Anh	07/03/2007	10A11	
2	100307	Phạm Ngọc Minh	Châu	10/08/2007	10A3	
3	100206	Từ Ngọc	Châu	29/04/2007	10A2	
4	100308	Từ Ngọc Minh	Châu	03/07/2007	10A3	
5	100508	Trần Việt	Đăng	08/07/2007	10A5	
6	100313	Nguyễn Gia	Hân	14/09/2007	10A3	
7	100415	Đỗ Nguyễn Gia	Huy	11/02/2007	10A4	
8	100317	Trần Gia	Hưng	08/11/2007	10A3	
9	100516	Nguyễn Chí	Khang	16/07/2007	10A5	
10	100118	Nguyễn An	Khanh	08/12/2007	10A1	
11	100618	Nguyễn Phúc	Khôi	05/09/2007	10A6	
12	100216	Đỗ Huỳnh	Linh	06/12/2007	10A2	
13	100123	Trần Gia	Linh	01/12/2007	10A1	
14	100527	Trần Minh	Long	14/02/2007	10A5	
15	100125	Dương Ngọc	Lợi	23/05/2007	10A1	
16	100623	Hà Nguyễn Kim	Ngân	27/08/2007	10A6	
17	101122	Huỳnh Trí	Nguyên	21/05/2007	10A11	
18	100626	Trần Gia	Nhật	05/01/2007	10A6	
19	100430	Hà Thuận	Phát	25/01/2007	10A4	
20	101128	Nguyễn Thanh	Phong	12/03/2007	10A11	
21	100531	Cao Mai	Phú	10/11/2007	10A5	
22	100630	Đặng Trí	Quang	14/08/2007	10A6	
23	100728	Nguyễn Minh	Quân	16/05/2007	10A7	
24	100729	Nguyễn Đức	Sang	28/06/2007	10A7	
25	100232	Bùi Văn Cường	Thịnh	04/08/2007	10A2	
26	100638	Nguyễn Thị Minh	Thư	26/03/2007	10A6	
27	100536	Võ Thị Thanh	Thư	23/07/2007	10A5	
28	100138	Trần Cẩm	Tú	15/09/2007	10A1	
29	101136	Nguyễn Đình	Tùng	03/04/2007	10A11	

Danh sách này có 29 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 2**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100103	Nại Thùy Phương	Anh	07/11/2007	10A1	
2	100306	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	09/01/2007	10A3	
3	100211	Hoàng Phúc Kim	Khang	17/08/2007	10A2	
4	100708	Lê Minh	Khang	19/06/2007	10A7	
5	100117	Lương Chí	Khang	14/05/2007	10A1	
6	100420	Nguyễn Hải Anh	Khoa	04/04/2007	10A4	
7	100714	Đỗ Minh	Khôi	05/02/2007	10A7	
8	100421	Phạm Gia	Khôi	17/09/2007	10A4	
9	100214	Huỳnh Công Gia	Kiệt	14/07/2007	10A2	
10	101119	Bùi Thanh	Lâm	09/12/2007	10A11	
11	100126	Thái Hoàng	Mai	19/05/2007	10A1	
12	100621	Hoàng Anh	Minh	04/02/2007	10A6	
13	100325	Vũ Trọng	Nhân	12/03/2007	10A3	
14	100132	Phan Minh	Nhật	03/04/2007	10A1	
15	100725	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Như	07/09/2007	10A7	
16	100530	Mạch Chí	Phát	31/05/2007	10A5	
17	101129	Nguyễn Việt	Phú	28/12/2007	10A11	
18	101130	Lê Như	Phúc	06/06/2007	10A11	
19	100228	Trần Ngọc Như	Quỳnh	20/01/2007	10A2	
20	100337	Nguyễn Hữu	Tiến	13/12/2007	10A3	
21	101133	Lê Thị Quỳnh	Trang	15/12/2007	10A11	
22	100543	Trần Đỗ Khánh	Vân	30/01/2007	10A5	
23	100741	Phạm Hoàng Bảo	Vy	26/07/2007	10A7	
24	100544	Hà Hải	Yến	14/10/2007	10A5	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100202	Bùi Kiên Mai	Anh	18/09/2007	10A2	
2	100203	Hoàng Phương	Anh	17/09/2007	10A2	
3	100502	Lê Minh	Anh	15/12/2007	10A5	
4	100303	Trần Nguyễn Trâm	Anh	07/06/2007	10A3	
5	100104	Lã Gia	Bảo	27/02/2007	10A1	
6	100108	Nguyễn Võ Minh	Đạt	19/09/2007	10A1	
7	100110	Phan Lạc	Hà	25/08/2007	10A1	
8	100608	Phạm Minh	Hải	02/09/2007	10A6	
9	100611	Phan Vương Gia	Hân	18/03/2007	10A6	
10	101110	Trần Hồ Bảo	Hân	19/06/2007	10A11	
11	100616	Nguyễn Thu	Hương	26/04/2007	10A6	
12	101115	Nguyễn Bình	Khang	08/07/2007	10A11	
13	100710	Trần Thị Ngọc	Khanh	11/03/2007	10A7	
14	100119	Bùi Minh	Khoa	02/05/2007	10A1	
15	100215	Vũ Anh	Kiệt	06/05/2007	10A2	
16	100322	Phạm Hoàng	Minh	02/03/2007	10A3	
17	100324	Trần Phương	Nghi	15/12/2007	10A3	
18	100529	Vũ Hoàng Bảo	Nhi	07/01/2007	10A5	
19	100226	Phạm Gia	Phúc	22/01/2007	10A2	
20	100331	Nguyễn Duy	Tân	17/06/2007	10A3	
21	100535	Nguyễn Lê Trường	Thịnh	15/02/2007	10A5	
22	100233	Đặng Hồng Mỹ	Thọ	07/11/2007	10A2	
23	100737	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	04/01/2007	10A7	
24	100442	Đoàn Hùng	Vương	01/07/2007	10A4	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100704	Hà Thiên	Bảo	15/04/2007	10A7	
2	100506	Nguyễn Phạm Thanh	Bình	06/09/2007	10A5	
3	100207	Nguyễn Lê Anh	Duy	15/06/2007	10A2	
4	100411	Dương Kiến	Hào	04/03/2007	10A4	
5	100311	Ngô Lê Bảo	Hân	07/09/2007	10A3	
6	100114	Nguyễn Lê Minh	Huy	04/05/2007	10A1	
7	100316	Trịnh Gia	Huy	01/01/2007	10A3	
8	100521	Vũ Anh	Khôi	22/10/2007	10A5	
9	100121	Nguyễn Thiên	Kim	21/05/2007	10A1	
10	100526	Trần Hải	Long	27/11/2007	10A5	
11	100723	Đỗ Gia	Nghi	08/03/2007	10A7	
12	100427	Ngô Trọng	Nghĩa	18/06/2007	10A4	
13	100432	Đỗ Tiến	Quang	01/01/2007	10A4	
14	100631	Lê Đình Minh	Quốc	25/10/2007	10A6	
15	100333	Đỗ Ngọc Đan	Thanh	11/05/2007	10A3	
16	100730	Nguyễn Võ Hoàng	Thiên	16/07/2007	10A7	
17	100731	Lê Vũ Anh	Thư	25/11/2006	10A7	
18	100537	Trần Ngọc Bảo	Thy	17/12/2007	10A5	
19	100641	Võ Ngọc Bảo	Trân	01/01/2007	10A6	
20	100239	Phan Nguyễn Cẩm	Tú	24/12/2007	10A2	
21	100240	Lê Đỗ Anh	Tuấn	04/04/2007	10A2	
22	100340	Trần Thanh	Tuyền	04/10/2007	10A3	
23	100341	Lê Nguyên Cát	Tường	01/11/2007	10A3	
24	101141	Nguyễn Đình Phương	Vy	23/12/2007	10A11	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 5**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100501	Lê Hoàng Bình	An	04/01/2007	10A5	
2	100201	Nguyễn Huỳnh Vân	An	03/06/2007	10A2	
3	101102	Lôi Quỳnh	Anh	09/08/2007	10A11	
4	100504	Ngô Tuấn	Anh	26/11/2007	10A5	
5	100703	Trần Ngọc Mai	Anh	18/02/2007	10A7	
6	100405	Trịnh Thế	Anh	24/09/2007	10A4	
7	100705	Nguyễn Đình	Bảo	22/01/2007	10A7	
8	100406	Trần Kim	Bảo	27/02/2007	10A4	
9	101106	Tăng Huỳnh Ngọc	Hà	21/09/2007	10A11	
10	100112	Nguyễn Phương Bảo	Hân	06/05/2007	10A1	
11	100612	Lê Gia	Hiền	28/09/2007	10A6	
12	100613	Nguyễn Bá	Hiền	23/01/2007	10A6	
13	100711	Hoàng Phan Ngọc	Khánh	17/01/2007	10A7	
14	100520	Lê Hoàng	Khiêm	12/11/2007	10A5	
15	101118	Trần Huỳnh Đăng	Khôi	09/03/2007	10A11	
16	100620	Lâm Trí	Mạnh	18/08/2007	10A6	
17	100130	Hoàng Nguyễn Bình	Nguyên	31/10/2007	10A1	
18	101124	Lê Thị Hỷ	Nhi	09/07/2007	10A11	
19	100628	Đình Hoàng Thiên	Phú	24/02/2007	10A6	
20	100225	Trần Đức	Phú	23/11/2007	10A2	
21	100435	Võ Việt	Quân	17/10/2007	10A4	
22	100736	Hoàng Minh	Trị	27/10/2007	10A7	
23	101135	Phạm Chí	Trung	29/08/2007	10A11	
24	100743	Lưu Ngọc Xuân	Ý	17/01/2007	10A7	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 6**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100603	Nguyễn Đình Thiên	Bảo	03/12/2007	10A6	
2	100706	Trần Nguyễn Minh	Hải	13/12/2007	10A7	
3	100609	Nguyễn Ngọc Thúy	Hằng	08/11/2007	10A6	
4	100610	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	30/09/2007	10A6	
5	101107	Nguyễn Trần Gia	Hân	21/06/2007	10A11	
6	100115	Nguyễn Thế	Huy	27/03/2007	10A1	
7	100116	Trần Minh	Huy	21/05/2007	10A1	
8	100318	Nguyễn Minh	Khang	09/11/2007	10A3	
9	100712	Nguyễn Lê Huy	Khánh	23/09/2007	10A7	
10	100715	Nguyễn Minh	Khôi	26/01/2007	10A7	
11	100619	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	14/06/2007	10A6	
12	100127	Huỳnh Nhật	Minh	16/10/2007	10A1	
13	100528	Tăng Anh	Minh	08/06/2007	10A5	
14	100726	Trần Minh	Nhật	28/02/2007	10A7	
15	100224	Lương Thế	Phong	27/03/2007	10A2	
16	100134	Lê Trọng	Phúc	29/12/2007	10A1	
17	100431	Nguyễn Hoàng	Phúc	24/06/2007	10A4	
18	100329	Khuru Minh	Quang	11/11/2007	10A3	
19	100433	Lương Chí Minh	Quân	06/08/2007	10A4	
20	100533	Nguyễn Hữu	Quân	13/09/2007	10A5	
21	100236	Trương Mẫn	Thy	23/05/2007	10A2	
22	100241	Lê Cẩm	Túy	15/01/2007	10A2	
23	100441	Nguyễn Hoàng	Việt	15/07/2007	10A4	
24	100345	Lê Đào Phương	Vy	08/07/2007	10A3	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100505	Thái Minh	Anh	16/10/2007	10A5	
2	100605	Đoàn Hải	Đăng	13/12/2007	10A6	
3	100310	Nguyễn Hoàng	Giang	06/09/2007	10A3	
4	100113	Vũ Huy	Hoàng	30/07/2007	10A1	
5	100414	Lâm Trí	Hùng	17/08/2007	10A4	
6	100417	Nguyễn Đoàn Gia	Hy	02/12/2007	10A4	
7	100713	Võ Minh	Khánh	20/10/2007	10A7	
8	101117	Hoàng Lê Minh	Khoa	27/12/2007	10A11	
9	100617	Nguyễn Phạm Đăng	Khoa	18/08/2007	10A6	
10	100425	Vũ Bình	Minh	09/11/2007	10A4	
11	100128	Nguyễn Nhật	Nam	19/03/2007	10A1	
12	100323	Hoàng Vũ Khánh	Ngân	09/09/2007	10A3	
13	100625	Lê Thành Hiệp	Nghĩa	11/07/2007	10A6	
14	100222	Võ Trần Khôi	Nguyên	18/06/2007	10A2	
15	100724	Hoàng Ngọc Bảo	Nhi	18/08/2007	10A7	
16	100227	Nguyễn Minh	Quân	08/03/2007	10A2	
17	100230	Trần Minh	Thắng	28/12/2007	10A2	
18	100231	Phạm Bảo	Thiên	29/05/2007	10A2	
19	100338	Nguyễn Lê Huỳnh	Trâm	18/11/2007	10A3	
20	101134	Nguyễn Bảo	Trí	18/09/2007	10A11	
21	100541	Lương Quốc	Trung	24/03/2007	10A5	
22	101139	Đặng Quốc	Vinh	02/03/2007	10A11	
23	100344	Cao Nguyễn Ngọc Hạnh	Vy	15/12/2007	10A3	
24	100443	Nguyễn Dylan Minh	Vỹ	04/06/2007	10A4	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 8**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100503	Ma Đức	Anh	09/08/2007	10A5	
2	100404	Phan Quỳnh	Anh	16/03/2007	10A4	
3	100408	Bùi Kim	Chi	28/11/2007	10A4	
4	101111	Lê Phúc	Hậu	21/11/2007	10A11	
5	100210	Nguyễn Xuân	Hoàng	20/11/2007	10A2	
6	100517	Nguyễn Minh	Khang	16/06/2007	10A5	
7	101116	Nguyễn Vĩnh	Khang	30/04/2007	10A11	
8	100716	Nguyễn Nhật	Khôi	07/02/2007	10A7	
9	100524	Nguyễn Trần Khánh	Linh	11/12/2007	10A5	
10	100124	Nguyễn Minh	Lộc	14/06/2007	10A1	
11	100624	Phạm Minh	Ngân	26/03/2007	10A6	
12	100428	Vũ Trọng	Nghĩa	09/01/2007	10A4	
13	100429	Trần	Nguyễn	28/08/2007	10A4	
14	101126	Lại Thị Hồng	Nhung	29/04/2007	10A11	
15	101127	Nguyễn Đặng Ái	Như	22/10/2007	10A11	
16	100334	Tần Quốc	Thanh	03/02/2007	10A3	
17	100633	Tổng Thanh	Thanh	22/09/2007	10A6	
18	100235	Nguyễn Anh	Thy	08/05/2007	10A2	
19	100237	Nguyễn Hồng Bảo	Trân	09/11/2007	10A2	
20	100735	Trần Đặng Minh	Trí	16/12/2007	10A7	
21	100438	Nguyễn Hải	Trường	27/10/2007	10A4	
22	101138	Phan Ngọc Cát	Tường	23/04/2007	10A11	
23	100739	Huỳnh Quốc	Việt	17/07/2007	10A7	
24	101140	Bùi Nguyễn Hà	Vy	22/09/2007	10A11	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 9**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100409	Nguyễn Minh	Duy	28/12/2007	10A4	
2	100109	Lê Tiến	Đức	21/08/2007	10A1	
3	100312	Nguyễn Đặng Gia	Hân	02/04/2007	10A3	
4	100515	Nguyễn Quang	Khải	16/11/2006	10A5	
5	101114	Lê Tuấn	Khang	14/01/2007	10A11	
6	100709	Nguyễn Tuấn	Khang	25/01/2007	10A7	
7	100212	Phan Thanh Gia	Khang	21/07/2007	10A2	
8	100717	Nguyễn Phan Anh	Kiệt	18/02/2007	10A7	
9	100424	Nguyễn Tuấn	Long	02/11/2007	10A4	
10	100525	Phạm Hiền	Long	30/01/2007	10A5	
11	100627	Nguyễn Ngọc Lan	Như	06/12/2007	10A6	
12	100330	Lâm Kỳ	Sơn	04/12/2007	10A3	
13	100436	Võ Anh	Tài	25/04/2007	10A4	
14	101132	Lê Tuấn	Thành	30/12/2007	10A11	
15	100634	Bùi Hoàng	Thiên	11/06/2007	10A6	
16	100637	Hoàng Hải	Thuận	22/11/2007	10A6	
17	100639	Đặng Trương Ngọc	Tiên	18/09/2007	10A6	
18	100539	Nguyễn Khải	Toàn	02/06/2007	10A5	
19	100734	Phan Minh	Trí	22/11/2006	10A7	
20	100540	Bùi Đức	Trung	18/10/2007	10A5	
21	100137	Huỳnh Minh	Trung	22/02/2007	10A1	
22	100738	Nguyễn Phương	Uyên	21/10/2007	10A7	
23	100742	Vũ Ngọc Phương	Vy	05/06/2007	10A7	
24	100346	Lương Triều	Vỹ	18/11/2007	10A3	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100401	Huỳnh Hữu Phúc	An	17/09/2007	10A4	
2	100204	Lê Ngọc Kim	Anh	09/08/2007	10A2	
3	101103	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Anh	06/07/2007	10A11	
4	100602	Trịnh Hà Bảo	Anh	17/05/2007	10A6	
5	100304	Vũ Nguyễn Hồng	Anh	12/11/2007	10A3	
6	100507	Danh Ngọc	Diệp	17/07/2007	10A5	
7	101104	Bùi Vũ Bảo	Duyên	20/08/2007	10A11	
8	100707	Hứa Gia	Hân	16/03/2007	10A7	
9	100314	Phạm Gia	Hân	14/07/2007	10A3	
10	100120	Lương Chí	Khôi	14/05/2007	10A1	
11	100122	Nguyễn Mỹ	Linh	16/10/2007	10A1	
12	101120	Trần Thị Kim	Mai	22/12/2007	10A11	
13	100220	Vũ Đức	Minh	31/08/2007	10A2	
14	100129	Võ Nhật	Nam	18/06/2007	10A1	
15	100426	Châu Kim	Ngân	06/11/2007	10A4	
16	100722	Nguyễn Hà Bảo	Ngân	29/10/2007	10A7	
17	100629	Phạm Thiên	Phú	18/03/2007	10A6	
18	100434	Nguyễn Minh	Quân	23/05/2007	10A4	
19	100135	Nguyễn Tấn	Tài	25/10/2007	10A1	
20	100636	Phan Bá Thuận	Thiên	30/06/2007	10A6	
21	100136	Trần Ngọc Anh	Thư	30/04/2007	10A1	
22	100732	Nguyễn Minh	Tiến	01/11/2007	10A7	
23	100139	Vũ Duy	Tuấn	03/07/2007	10A1	
24	100342	Nhâm Ngọc Thảo	Vân	12/04/2007	10A3	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 11**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100701	Phan Thùy Vân	An	19/10/2007	10A7	
2	100402	Đỗ Hoàng	Anh	15/11/2007	10A4	
3	100105	Nguyễn Gia	Bảo	06/04/2007	10A1	
4	100510	Nguyễn Bảo	Hân	03/06/2007	10A5	
5	100413	Trịnh Xuân	Hiếu	06/01/2007	10A4	
6	100615	Nguyễn Cửu Đăng	Huy	16/09/2007	10A6	
7	100514	Nguyễn Tấn	Hưng	14/04/2007	10A5	
8	101113	Bùi Gia	Khang	01/09/2007	10A11	
9	100419	Lăng Minh	Khang	20/10/2007	10A4	
10	100519	Nguyễn Huy	Khánh	18/09/2007	10A5	
11	100319	Nguyễn Lưu	Khuê	20/05/2007	10A3	
12	100718	Nguyễn Trung	Kiên	01/10/2006	10A7	
13	100523	Nguyễn Trần Khánh	Lâm	26/12/2007	10A5	
14	100321	Vũ Thuý	Linh	22/05/2007	10A3	
15	100720	Nguyễn Tấn	Lộc	27/06/2007	10A7	
16	100622	Thái Nguyễn Thành	Nam	08/03/2007	10A6	
17	101121	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	10/03/2007	10A11	
18	100328	Hàng Kim	Phụng	16/06/2007	10A3	
19	100335	Đỗ Nguyễn Phương	Thảo	03/08/2007	10A3	
20	100234	Nguyễn Minh	Thông	31/03/2007	10A2	
21	100733	Phạm Minh	Trí	16/05/2007	10A7	
22	100642	Trần Thiên	Trí	03/12/2007	10A6	
23	100343	Trịnh Phong	Vân	21/03/2007	10A3	
24	100740	Lê Huỳnh Thảo	Vy	19/10/2007	10A7	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100305	Nguy Diệp Bảo	Châu	17/06/2007	10A3	
2	100410	Đỗ Hải	Đăng	18/10/2007	10A4	
3	100509	Huỳnh Võ Việt	Đức	27/03/2007	10A5	
4	100607	Lê Trần Nhật	Hạ	07/10/2007	10A6	
5	100208	Trần Ngọc	Hằng	23/10/2007	10A2	
6	101108	Thái Bảo	Hân	14/04/2007	10A11	
7	100209	Trần Nguyễn Gia	Hân	08/01/2007	10A2	
8	100412	Trần Trọng	Hiếu	20/02/2007	10A4	
9	100614	Dư Ngọc Bảo	Huy	22/05/2007	10A6	
10	101112	Hồ Hoàng Đức	Huy	09/05/2007	10A11	
11	100513	Trần Ngọc Anh	Huy	19/04/2007	10A5	
12	100416	Vũ Đức	Huy	05/11/2007	10A4	
13	100418	Giang Tuấn	Khang	26/10/2007	10A4	
14	100213	Hồ Lê Bảo	Khanh	10/05/2007	10A2	
15	100422	Tạ Đình	Khôi	11/05/2007	10A4	
16	100423	Nguyễn Thiện	Long	18/09/2007	10A4	
17	100218	Dương Tấn	Lộc	25/12/2007	10A2	
18	100219	Nguyễn Ngọc Nhật	Minh	05/06/2007	10A2	
19	100727	Lê Hoàng	Phúc	22/08/2007	10A7	
20	100437	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	18/07/2007	10A4	
21	100538	Đinh Việt	Tiến	02/03/2007	10A5	
22	100440	Phan Thành	Tuấn	03/07/2007	10A4	
23	101137	Trương Thanh	Tuyền	01/06/2007	10A11	
24	100347	Từ Bửu	Ý	02/05/2007	10A3	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100101	Lý Nhất	An	05/12/2007	10A1	
2	100601	Nguyễn Hoàng	Anh	26/08/2007	10A6	
3	100205	Nguyễn Ngọc Quốc	Anh	30/06/2007	10A2	
4	100702	Phạm Mai	Anh	30/08/2007	10A7	
5	100107	Phan Hoàng Nguyên	Bảo	18/03/2007	10A1	
6	100407	Phạm Gia	Bình	15/10/2007	10A4	
7	100604	Ngô Thành	Danh	16/05/2007	10A6	
8	101105	Nguyễn Lê Phương	Đài	28/12/2007	10A11	
9	100111	Lê Vũ Ngọc	Hân	01/03/2007	10A1	
10	101109	Trần Gia	Hân	06/02/2007	10A11	
11	100518	Trần Nguyên	Khang	01/07/2007	10A5	
12	100320	Đỗ Hoàng Bảo	Lam	19/06/2007	10A3	
13	100217	Lưu Trần Khánh	Linh	06/06/2007	10A2	
14	100131	Trần Đình	Nguyên	15/08/2007	10A1	
15	101123	Trần Phạm Bảo	Nguyên	31/01/2007	10A11	
16	100223	Hồ Minh	Nhật	03/08/2007	10A2	
17	100327	Nguyễn Minh	Như	31/07/2007	10A3	
18	100632	Nguyễn Thị Minh	Tâm	07/05/2007	10A6	
19	100332	Kim Vĩnh	Thái	18/02/2007	10A3	
20	100229	Phạm Đặng Hoàng	Thái	25/01/2007	10A2	
21	100635	Nguyễn Việt Anh	Thiên	29/03/2007	10A6	
22	100336	Nguyễn Hương	Thùy	28/08/2007	10A3	
23	100339	Lê Bảo	Trân	12/02/2007	10A3	
24	100238	Nguyễn Minh	Trí	07/12/2006	10A2	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 14**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100301	Dương Ngọc Quỳnh	Anh	02/12/2007	10A3	
2	100102	Đỗ Trần Việt	Anh	02/09/2007	10A1	
3	100403	Hoàng Nguyễn Việt	Anh	05/03/2007	10A4	
4	100302	Nguyễn Xuân	Anh	15/06/2007	10A3	
5	100106	Nguyễn Hoàng Thái	Bảo	30/10/2007	10A1	
6	100309	Nguyễn Ngọc Thảo	Duyên	26/08/2007	10A3	
7	100606	Trần Lam	Điền	24/09/2007	10A6	
8	100511	Phan Ngọc Minh	Hoàng	24/06/2007	10A5	
9	100512	Phan Vũ Đường	Huy	27/11/2007	10A5	
10	100315	Trần Quang	Huy	03/10/2007	10A3	
11	100522	Mạch Huệ	Kim	31/05/2007	10A5	
12	100719	Trần Minh	Lân	10/01/2007	10A7	
13	100721	Phạm Hoàng	Nam	05/09/2007	10A7	
14	100221	Nguyễn Thanh	Nguyên	24/10/2007	10A2	
15	100133	Đặng Lộc Tâm	Nhi	31/03/2007	10A1	
16	100326	Hồ Nguyễn Ngọc	Nhi	19/03/2007	10A3	
17	101125	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	03/02/2007	10A11	
18	101131	Phạm Huy	Phúc	16/11/2007	10A11	
19	100532	Nguyễn Mai	Phương	16/09/2007	10A5	
20	100534	Trần Chí	Thành	21/05/2007	10A5	
21	100640	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	02/09/2007	10A6	
22	100439	Lê Minh	Tuấn	29/11/2007	10A4	
23	100542	Nguyễn Công Vĩnh	Tường	25/06/2007	10A5	
24	101142	Nguyễn Uyên	Vy	07/09/2007	10A11	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 15

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101002	Đình Hoàng	Anh	22/08/2007	10A10	
2	101205	Nguyễn Xuân Hiên	Anh	09/10/2007	10A12	
3	100807	Trần Trí	Bảo	31/12/2007	10A8	
4	101005	Nguyễn Khánh	Băng	11/09/2007	10A10	
5	100810	Trần Hoàng Hồng	Diệp	05/03/2007	10A8	
6	101210	Lê Bạch	Dương	25/08/2007	10A12	
7	101010	Phạm Nguyễn Minh	Hoàng	20/03/2007	10A10	
8	100815	Huỳnh Nhật	Huy	15/01/2007	10A8	
9	100820	Dương Nguyên	Khôi	28/01/2007	10A8	
10	101016	Hoàng Mai Phương	Linh	26/07/2007	10A10	
11	101221	Nguyễn Lưu	Ly	04/02/2007	10A12	
12	101018	Tổng Hoàng	Minh	13/11/2007	10A10	
13	100828	Trịnh Tường	Minh	23/11/2007	10A8	
14	101019	Trần Hồ	Nam	07/10/2007	10A10	
15	101226	Võ Phúc Khánh	Ngọc	08/03/2007	10A12	
16	101026	Trà Ái	Như	03/05/2007	10A10	
17	101027	Lê Uyên	Nhy	20/05/2007	10A10	
18	101030	Võ Nguyễn Thanh	Thư	19/12/2007	10A10	
19	100936	Trần Nguyễn Trọng	Tín	06/04/2007	10A9	
20	100937	Nguyễn Phạm Ngân	Trang	17/02/2007	10A9	
21	101240	Lê Hà	Vy	19/07/2007	10A12	
22	101039	Lê Nhật	Vy	20/06/2007	10A10	
23	100943	Lê Thảo	Vy	09/11/2007	10A9	
24	101239	Lê Trần Nhật	Vy	25/04/2007	10A12	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 16**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100901	Nguyễn Hoàng Gia	An	20/05/2007	10A9	
2	101202	Hoàng Mai	Anh	12/03/2007	10A12	
3	101206	Phạm Ngọc Phương	Anh	25/05/2007	10A12	
4	101209	Lê Minh Quỳnh	Chi	13/06/2007	10A12	
5	101211	Hoàng Thị Hương	Giang	09/12/2007	10A12	
6	101012	Nguyễn Khắc	Hưng	17/03/2007	10A10	
7	101217	Nguyễn Minh	Khuê	27/12/2007	10A12	
8	100924	Trương Minh Hà	My	20/08/2007	10A9	
9	100829	Phan Thiên	Nam	09/03/2007	10A8	
10	101022	Nguyễn Thái Ngọc	Ngân	25/11/2007	10A10	
11	101023	Trần Ngọc Kim	Ngân	24/01/2007	10A10	
12	100831	Hồ Bảo	Ngọc	30/09/2007	10A8	
13	101025	Đỗ Nguyễn Linh	Nhi	19/06/2007	10A10	
14	100928	Võ Lê Hồng	Phúc	22/04/2007	10A9	
15	100929	Sơn Chánh	Phương	09/11/2007	10A9	
16	100837	Phạm Minh	Quân	08/02/2007	10A8	
17	101233	Vũ Trần Minh	Tiến	02/01/2007	10A12	
18	101033	Bùi Huy Thanh	Trang	12/11/2007	10A10	
19	100938	Phạm Thị Mai	Trang	06/12/2007	10A9	
20	101237	Đặng Bảo	Uyên	05/06/2007	10A12	
21	101037	Lê Ngọc Tường	Vi	22/08/2007	10A10	
22	100843	Nguyễn Ngọc	Vy	26/03/2007	10A8	
23	101242	Nguyễn Thanh	Vy	28/09/2007	10A12	
24	101243	Vũ Thanh	Vy	09/01/2007	10A12	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 17

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100803	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	16/12/2007	10A8	
2	100804	Nguyễn Trâm	Anh	24/07/2007	10A8	
3	100808	Tạ Ngọc Minh	Châu	27/03/2007	10A8	
4	100812	Nguyễn Đình Anh	Đức	22/07/2007	10A8	
5	100912	Đào Thu	Hà	28/03/2007	10A9	
6	101213	Đoàn Phạm Việt	Hoàng	16/10/2007	10A12	
7	100818	Bùi Nguyễn Phương	Khanh	14/09/2007	10A8	
8	100821	Chung Thế	Kiệt	22/11/2007	10A8	
9	100823	Võ Anh	Kiệt	23/11/2007	10A8	
10	100824	Hồ Thùy	Linh	17/10/2007	10A8	
11	100920	Đặng Ngọc	Long	08/06/2007	10A9	
12	101222	Nguyễn Hiền	Minh	18/09/2007	10A12	
13	101024	Trương Ngọc Quế	Ngân	05/12/2007	10A10	
14	101224	Lê Vinh	Nghĩa	07/07/2007	10A12	
15	101028	Hoàng Minh	Phương	06/03/2007	10A10	
16	100930	Nguyễn Minh	Quân	13/11/2007	10A9	
17	101231	Nguyễn Hoài Thanh	Thanh	29/10/2007	10A12	
18	100838	Hồ Quốc	Thắng	24/03/2007	10A8	
19	100934	Phan	Thiên	11/03/2007	10A9	
20	100941	Trần Đình Huy	Văn	23/03/2007	10A9	
21	101238	Đỗ Ngọc Tường	Vy	04/09/2007	10A12	
22	101038	Lê Đặng Triệu	Vy	20/04/2007	10A10	
23	101040	Nguyễn Thảo	Vy	22/04/2007	10A10	
24	101042	Vũ Hải	Yến	16/10/2007	10A10	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 18**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101001	Võ Thanh Thủy	An	15/03/2007	10A10	
2	100805	Nguyễn Văn	Anh	17/10/2007	10A8	
3	101207	Tăng Quốc	Anh	31/07/2007	10A12	
4	100906	Võ Gia	Bảo	04/02/2007	10A9	
5	100910	Nguyễn Minh	Đức	16/11/2007	10A9	
6	100911	Nguyễn Nguyên	Đức	24/05/2007	10A9	
7	101009	Huỳnh Nhật	Hào	20/12/2007	10A10	
8	100913	Nguyễn Quang	Hiếu	22/05/2007	10A9	
9	100814	Đào Quang	Huy	03/07/2007	10A8	
10	101013	Lê Ngọc Quỳnh	Hương	07/02/2007	10A10	
11	100816	Trương Quỳnh	Hương	22/12/2007	10A8	
12	100817	Dương Nguyên	Khang	28/01/2007	10A8	
13	100915	Phạm Gia	Khang	29/06/2007	10A9	
14	100917	Trần Đỗ Gia	Khánh	02/01/2007	10A9	
15	100825	Phạm Khánh	Linh	03/06/2007	10A8	
16	101219	Tô Nguyễn Ngọc	Linh	02/03/2007	10A12	
17	100826	Tô Ngọc	Lợi	11/03/2007	10A8	
18	100922	Cao Chí	Minh	11/02/2007	10A9	
19	100830	Lê Nguyễn Phương	Nghi	20/04/2007	10A8	
20	100927	Lê Hồng	Phúc	22/09/2007	10A9	
21	101229	Đỗ Văn	Quỳnh	28/03/2007	10A12	
22	100939	Tạ Công Minh	Triết	21/05/2007	10A9	
23	101236	Mai Nguyễn Hoàng	Uy	01/08/2007	10A12	
24	101241	Lê Nguyễn Hà	Vy	18/08/2007	10A12	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 19**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100801	Hà Võ Xuân	An	17/12/2007	10A8	
2	101003	Đinh Kỳ Thư	Anh	17/06/2007	10A10	
3	101204	Nguyễn Lê Bảo	Anh	19/09/2007	10A12	
4	101006	Phạm Thanh	Bình	06/12/2007	10A10	
5	100908	Nguyễn Lê Nghi	Dung	29/03/2007	10A9	
6	101008	Phạm Công	Đạt	31/01/2007	10A10	
7	101014	Nguyễn Tấn	Khải	16/09/2007	10A10	
8	101216	Nguyễn Bảo	Khang	09/03/2007	10A12	
9	100819	Nguyễn Hồng Phương	Khanh	23/10/2007	10A8	
10	101015	Võ Minh	Khoa	18/07/2007	10A10	
11	101225	Đoàn Yên	Ngọc	05/07/2007	10A12	
12	100832	Nguyễn Hoàng Thái	Ngọc	01/02/2007	10A8	
13	100833	Đỗ Thành	Nhân	14/11/2007	10A8	
14	100835	Nguyễn Ngọc Ánh	Như	29/06/2007	10A8	
15	100931	Nguyễn Thùy Linh	Tâm	31/08/2007	10A9	
16	100932	Đồng Minh	Tấn	26/01/2007	10A9	
17	101230	Trần Vĩnh	Thái	19/10/2007	10A12	
18	101029	Trần Thị Phương	Thảo	17/04/2007	10A10	
19	101032	Trần Phước	Toàn	08/07/2007	10A10	
20	101034	Nguyễn Minh	Triết	22/04/2007	10A10	
21	100841	Tô Hoàng Mai	Trình	23/09/2007	10A8	
22	101036	Nguyễn Gia	Trọng	25/01/2007	10A10	
23	100940	Nguyễn Kim Đăng	Tuấn	06/03/2007	10A9	
24	100842	Lương Thị Mỹ	Tuyền	03/05/2007	10A8	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 20

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100902	Ngô Quế	Anh	27/10/2007	10A9	
2	100802	Nguyễn Đặng Bảo	Anh	05/12/2007	10A8	
3	101203	Nguyễn Tuấn	Anh	27/04/2007	10A12	
4	100806	Nguyễn Triệu Quốc	Bảo	28/02/2007	10A8	
5	101208	Lê Hoàng Bảo	Châu	21/11/2007	10A12	
6	100909	Võ Phát	Đạt	22/04/2007	10A9	
7	100813	Lâm Duy	Hào	16/09/2007	10A8	
8	101212	Trần Ngọc Bảo	Hân	01/07/2007	10A12	
9	101214	Phạm Nguyễn	Hoàng	20/07/2007	10A12	
10	100914	Mai Quý	Hội	18/05/2007	10A9	
11	101215	Phạm Gia	Huy	08/04/2007	10A12	
12	101011	Phạm Nguyễn Quang	Huy	25/08/2007	10A10	
13	100919	Nguyễn Đăng Thư	Lâm	30/04/2007	10A9	
14	100827	Nguyễn Trương Bảo	Minh	21/05/2007	10A8	
15	100836	Nguyễn Xuân Uyên	Như	23/10/2007	10A8	
16	101227	Nguyễn Văn	Phúc	16/01/2007	10A12	
17	101228	Nguyễn Lê Minh	Phương	16/11/2007	10A12	
18	100839	Huỳnh Nguyễn Thanh	Thủy	06/09/2007	10A8	
19	101031	Lê Minh	Thy	20/08/2007	10A10	
20	100935	Cao Khắc Mạnh	Tiến	20/05/2007	10A9	
21	101035	Ngô Kiều	Trinh	22/12/2007	10A10	
22	101234	Bùi Quốc	Trung	18/08/2007	10A12	
23	101235	Lê Thành	Trung	07/06/2007	10A12	
24	101041	Nguyễn Quỳnh Kim	Yến	13/07/2007	10A10	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 21

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101201	Trịnh An	An	20/04/2007	10A12	
2	100903	Nguyễn Châu Phương	Anh	08/09/2007	10A9	
3	100904	Trần Phương	Anh	30/04/2007	10A9	
4	101004	Nguyễn Hồng	Ân	01/05/2007	10A10	
5	100905	Hoàng Trọng	Bảo	22/09/2007	10A9	
6	100907	Lê Hòa	Bình	23/11/2007	10A9	
7	100809	Đỗ Cao Thành	Danh	18/12/2007	10A8	
8	101007	Trần Hoàng	Dinh	04/03/2007	10A10	
9	100811	Nguyễn Thùy	Dương	17/11/2007	10A8	
10	100916	Phạm Phước	Khang	18/09/2007	10A9	
11	100918	Nguyễn Minh	Khoa	02/11/2007	10A9	
12	100822	Ôn Tuấn	Kiệt	27/05/2007	10A8	
13	101218	Lê Nguyễn Tường	Lan	28/08/2007	10A12	
14	101017	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	12/03/2007	10A10	
15	101220	Nguyễn Quang	Long	11/01/2007	10A12	
16	100921	Nguyễn Trần Phương	Mai	17/12/2007	10A9	
17	100923	Nguyễn Lâm	Minh	14/08/2007	10A9	
18	101223	Phan Nguyễn Ngọc	Minh	25/08/2007	10A12	
19	101020	Lê Quỳnh	Nga	14/12/2007	10A10	
20	101021	Huỳnh Cao Ngọc	Ngân	25/06/2007	10A10	
21	100926	Lê Nguyễn Thanh	Nhã	31/12/2007	10A9	
22	100933	Phạm Việt	Thanh	07/10/2007	10A9	
23	101232	Âu Hoàng Ngân	Thư	01/06/2007	10A12	
24	100840	Vũ Lê Hoàng Bảo	Trân	02/12/2007	10A8	
25	100942	Huỳnh Ngọc Phương	Vy	21/10/2007	10A9	

Danh sách này có 25 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 22

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101301	Nguyễn Trần Thúy	An	29/11/2007	10A13	
2	101503	Lại Hoàng Vân	Anh	11/11/2007	10A15	
3	101304	Lê Thúy	Anh	26/06/2007	10A13	
4	101507	Nguyễn Ngọc Hồng	Anh	30/07/2007	10A15	
5	101508	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	06/10/2007	10A15	
6	101511	Nguyễn Vũ Lan	Anh	21/10/2007	10A15	
7	101411	Nguyễn Kim Thúy	Diệu	16/08/2007	10A14	
8	101414	Cao Hiếu	Hạnh	29/12/2007	10A14	
9	101316	Lương Tuấn	Hào	25/05/2007	10A13	
10	101515	Nguyễn Công	Hào	09/08/2007	10A15	
11	101318	Phạm Ngọc Gia	Hân	16/05/2007	10A13	
12	101419	Nguyễn Minh	Khôi	09/05/2007	10A14	
13	101421	Kiều Quỳnh	Lam	06/06/2007	10A14	
14	101326	Trần Khánh	Linh	10/01/2007	10A13	
15	101428	Vũ Thái Bảo	Ngọc	03/09/2007	10A14	
16	101431	Phạm Bùi Gia	Phúc	31/05/2007	10A14	
17	101539	Dương Mai	Phương	13/04/2007	10A15	
18	101433	Võ Trần Yến	Phương	06/02/2007	10A14	
19	101434	Nguyễn Đức Anh	Quân	15/05/2007	10A14	
20	101545	Lê Thùy Uyên	Trâm	28/11/2007	10A15	
21	101442	Nguyễn Trần Bá	Trọng	04/03/2006	10A14	
22	101346	Nguyễn Dương Minh	Tuyền	15/11/2007	10A13	
23	101446	Huỳnh Thảo	Vy	12/05/2007	10A14	
24	101447	Nguyễn Thị Thanh	Vy	07/08/2007	10A14	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 23**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101501	Bùi Nguyễn Ngọc	Anh	05/09/2007	10A15	
2	101405	Phạm Vương Bảo	Anh	14/10/2007	10A14	
3	101406	Phuong Hà Minh	Anh	15/12/2007	10A14	
4	101310	Trần Châu	Anh	26/01/2007	10A13	
5	101408	Trần Văn	Anh	04/08/2007	10A14	
6	101513	Nguyễn Ngọc Khả	Di	17/12/2007	10A15	
7	101314	Giang Bảo	Dung	12/05/2007	10A13	
8	101413	Nguyễn Quỳnh	Giang	23/04/2007	10A14	
9	101320	Nguyễn Đào Mai	Hương	09/03/2007	10A13	
10	101321	Phạm Lan	Hương	03/08/2007	10A13	
11	101418	Trương Nhật	Khánh	21/08/2007	10A14	
12	101522	Đỗ Thái Thuý	Linh	19/07/2007	10A15	
13	101525	Huỳnh Minh	Lương	02/06/2007	10A15	
14	101426	Nguyễn Ái	My	23/11/2007	10A14	
15	101330	Trần Lam	Ngọc	15/01/2007	10A13	
16	101533	Trần Lê Uyên	Nhi	12/11/2007	10A15	
17	101534	Lê	Như	24/02/2007	10A15	
18	101537	Nguyễn Ngọc	Ninh	22/10/2007	10A15	
19	101334	Trần Minh	Phúc	15/12/2007	10A13	
20	101432	Nguyễn Mai	Phương	30/01/2007	10A14	
21	101540	Vũ Khánh Hà	Phương	08/04/2007	10A15	
22	101436	Ngô Thanh	Thư	17/08/2007	10A14	
23	101441	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	21/05/2007	10A14	
24	101348	Đoàn Trần Phương	Vy	07/11/2007	10A13	

Danh sách này có 24 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 24

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101504	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	23/01/2007	10A15	
2	101305	Ngô Quỳnh	Anh	23/09/2007	10A13	
3	101403	Nguyễn Lê Nhật	Anh	06/08/2007	10A14	
4	101404	Nguyễn Lê Tâm	Anh	01/09/2007	10A14	
5	101306	Phạm Ngọc Vân	Anh	26/12/2007	10A13	
6	101407	Trần Quỳnh	Anh	21/11/2007	10A14	
7	101516	Huỳnh Mai	Hân	01/09/2007	10A15	
8	101319	Võ Bảo	Hân	15/03/2007	10A13	
9	101324	Nguyễn Hữu Thực	Khuê	13/12/2007	10A13	
10	101521	Nguyễn Huỳnh Thiên	Kim	11/01/2007	10A15	
11	101424	Phan Ngọc	Mai	29/01/2007	10A14	
12	101327	Bùi Quang	Minh	10/05/2007	10A13	
13	101328	Phạm Hoàng	Nam	11/03/2007	10A13	
14	101529	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	23/07/2007	10A15	
15	101538	Bùi Lam	Phương	07/08/2007	10A15	
16	101541	Nguyễn Lê Phương	Quỳnh	26/10/2007	10A15	
17	101435	Trần Diệu	Quỳnh	31/10/2007	10A14	
18	101337	Đinh Phương	Thảo	20/12/2007	10A13	
19	101338	Lê Anh	Thơ	18/10/2007	10A13	
20	101544	Nguyễn Lâm Thy	Thy	23/05/2007	10A15	
21	101344	Huỳnh Ngọc	Trân	06/09/2007	10A13	
22	101546	Phạm Trương Bảo	Trân	31/01/2007	10A15	
23	101444	Đặng Thị Khánh	Vy	20/05/2007	10A14	
24	101445	Hoàng Yến	Vy	08/05/2007	10A14	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 25**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101401	Bùi Ngọc Linh	Anh	23/02/2007	10A14	
2	101303	Lê Ngọc Trúc	Anh	05/04/2007	10A13	
3	101402	Lê Phương	Anh	20/01/2007	10A14	
4	101505	Lê Quỳnh	Anh	03/08/2007	10A15	
5	101506	Nguyễn Lê Minh	Anh	18/12/2007	10A15	
6	101509	Nguyễn Nhã	Anh	30/07/2007	10A15	
7	101512	Phạm Ngọc Bảo	Anh	14/11/2007	10A15	
8	101307	Phan Hoàng Minh	Anh	20/03/2007	10A13	
9	101311	Trần Hồng	Anh	13/07/2007	10A13	
10	101412	Ninh Phương	Dung	18/02/2007	10A14	
11	101514	Nguyễn Ngọc Khánh	Giang	13/11/2007	10A15	
12	101517	Ngô Hải	Hân	20/06/2007	10A15	
13	101518	Huỳnh Trung	Hiếu	15/04/2007	10A15	
14	101519	Lý Trúc	Hoa	21/07/2007	10A15	
15	101417	Nguyễn Minh	Khánh	19/01/2007	10A14	
16	101323	Nguyễn Hoàng	Khuê	17/06/2007	10A13	
17	101523	Nguyễn Vũ Khánh	Linh	04/05/2007	10A15	
18	101526	Trịnh Xuân	Mai	13/02/2007	10A15	
19	101427	Lê Kim	Ngân	06/09/2007	10A14	
20	101530	Nguyễn Thoại Yến	Nghi	10/11/2007	10A15	
21	101532	Nguyễn Tường	Nguyên	17/12/2007	10A15	
22	101333	Nguyễn Hoàng Bảo	Như	07/12/2007	10A13	
23	101542	Trần Hưng	Thịnh	10/06/2007	10A15	
24	101543	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	22/07/2007	10A15	

Danh sách này có 24 học sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 26**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101302	Vũ Quỳnh	An	05/08/2007	10A13	
2	101502	Đào Ngọc Bảo	Anh	09/09/2007	10A15	
3	101510	Nguyễn Trần Phương	Anh	30/11/2007	10A15	
4	101308	Phan Kiều	Anh	29/11/2007	10A13	
5	101309	Trang Phương	Anh	17/03/2007	10A13	
6	101409	Nguyễn Phúc Bảo	Chân	09/06/2007	10A14	
7	101410	Trần Nhật Linh	Chi	02/03/2007	10A14	
8	101315	Nguyễn Thúy	Hà	29/04/2007	10A13	
9	101322	Võ Quốc	Khánh	23/01/2007	10A13	
10	101325	Chu Thị Phương	Linh	10/12/2007	10A13	
11	101425	Cao Thân Nguyệt	Minh	28/07/2007	10A14	
12	101429	Nguyễn Vũ Tâm	Nguyên	12/01/2007	10A14	
13	101336	Trần Minh	Thái	07/08/2007	10A13	
14	101340	Nguyễn Minh	Thư	16/07/2007	10A13	
15	101438	Võ Lâm Minh	Thư	24/12/2007	10A14	
16	101439	Huỳnh Ngọc Bảo	Thy	04/10/2007	10A14	
17	101440	Lê Ngọc Minh	Trân	11/12/2007	10A14	
18	101345	Nguyễn Dương Hải	Triều	29/08/2007	10A13	
19	101443	Bùi Phan Thanh	Trúc	28/03/2007	10A14	
20	101548	Lạc Trần Tường	Vy	25/06/2007	10A15	
21	101448	Phạm Lê Tường	Vy	17/07/2007	10A14	

Danh sách này có 21 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA HK1_K10
PHÒNG: 27

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	101312	Nguyễn Thảo Yên	Bằng	09/09/2007	10A13	
2	101313	Trần Hoàng Minh	Châu	23/09/2007	10A13	
3	101317	Lê Ngọc Gia	Hân	12/02/2007	10A13	
4	101520	Hồng Bảo	Hy	12/12/2007	10A15	
5	101415	Trần Minh	Khang	06/03/2007	10A14	
6	101416	Hồ Cao Huy	Khánh	19/10/2007	10A14	
7	101420	Trần Minh	Khuê	21/09/2007	10A14	
8	101422	Lê Khánh	Linh	04/12/2007	10A14	
9	101423	Phạm Khánh	Linh	28/03/2007	10A14	
10	101524	Phan Thành	Lộc	28/03/2007	10A15	
11	101527	Lâm Nguyễn Ái	My	26/12/2007	10A15	
12	101528	Lê Gia Bảo	Ngân	03/02/2007	10A15	
13	101329	Trần Khánh	Ngọc	01/11/2007	10A13	
14	101531	Hồ Trương Mai	Nguyên	17/05/2007	10A15	
15	101331	Đào Xuân	Nhi	05/01/2007	10A13	
16	101332	Phạm Vũ Uyên	Nhi	04/10/2007	10A13	
17	101536	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	04/04/2007	10A15	
18	101535	Nguyễn Thị Yến	Như	12/06/2007	10A15	
19	101335	Nguyễn Ngọc	Tâm	02/01/2007	10A13	
20	101339	Lê Huỳnh Anh	Thư	02/03/2007	10A13	
21	101437	Trần Vũ Anh	Thư	02/06/2007	10A14	
22	101341	Nguyễn Hải	Thứ	03/05/2007	10A13	
23	101342	Nguyễn Hoài	Thương	16/10/2007	10A13	
24	101343	Lê Mỹ	Trân	28/04/2007	10A13	
25	101547	Bùi Đức	Trí	02/10/2007	10A15	
26	101347	Nguyễn Quang	Vinh	26/02/2007	10A13	

Danh sách này có 26 học sinh